

**DANH SÁCH KẾT QUẢ THI**  
**KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC (BÁC SĨ) BỆNH VIỆN ĐKKV BÔNG SƠN NĂM 2024 (VÒNG 2)**  
(Kèm theo Thông báo số: /TB-HĐTD(BS) ngày /8/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức (bác sĩ)  
Bệnh viện ĐKKV Bông Sơn năm 2024)

| STT | SBD | Họ và tên                 | Ngày, tháng, năm sinh |            | Quê quán<br>(xã - huyện - tỉnh)            | Đối tượng<br>ưu tiên | Đăng ký dự tuyển                        |                    |                                                   |                           | Điểm thi<br>Nghệ<br>vụ<br>chuyên<br>ngành | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------------|-----------------------|------------|--------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------|---------|
|     |     |                           | Nam                   | Nữ         |                                            |                      | Đơn vị dự<br>tuyển                      | Vị trí dự<br>tuyển | Chức<br>danh<br>nghề<br>nghị<br>ệp<br>dự<br>tuyển | Mã số<br>CDNN dự<br>tuyển |                                           |         |
| 1   | 01  | Phạm Ngô Bảo Châu         |                       | 21/12/1997 | Điện Nam Đông -<br>Điện Bàn - Quảng<br>Nam | Không                | Khoa Nội<br>Tổng hợp                    | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                                | V.08.01.03                |                                           | Bỏ thi  |
| 2   | 02  | Nguyễn Thị Phương<br>Dung |                       | 12/08/1998 | Hoài Xuân - Hoài<br>Nhon - Bình Định       | Không                | Khoa Nội tim<br>mạch - Lão<br>khoa      | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                                | V.08.01.03                | 76                                        |         |
| 3   | 03  | Phạm Thị Duyên            |                       | 20/03/1996 | TT An Lão - An<br>Lão - Bình Định          | Không                | Khoa Hồi sức<br>tích cực -<br>Chống độc | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                                | V.08.01.03                | 84,5                                      |         |
| 4   | 04  | Nguyễn Thị Mỹ Duyên       |                       | 10/05/1999 | Bình Đông - Bình<br>Sơn - Quảng Ngãi       | Không                | Khoa Nội<br>Tổng hợp                    | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                                | V.08.01.03                | 94,5                                      |         |
| 5   | 05  | Phùng Ngọc Huy            | 09/10/2000            |            | Hoài Hào - Hoài<br>Nhon - Bình Định        | Không                | Khoa Truyền<br>nhiễm                    | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                                | V.08.01.03                | 79                                        |         |

| STT | SBD | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh |            | Quê quán<br>(xã - huyện - tỉnh)              | Đối tượng<br>ưu tiên | Đăng ký dự tuyển                   |                    |                                          |                           | Điểm thi<br>Nghệ<br>vụ<br>chuyên<br>ngành | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------|----------------------|------------------------------------|--------------------|------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------|---------|
|     |     |                      | Nam                   | Nữ         |                                              |                      | Đơn vị dự<br>tuyển                 | Vị trí dự<br>tuyển | Chức<br>danh<br>nghề<br>nghệ<br>dự tuyển | Mã số<br>CDNN dự<br>tuyển |                                           |         |
| 6   | 06  | Phạm Đào Mỹ Linh     |                       | 15/10/1997 | Ân Đức - Hoài Ân<br>- Bình Định              | Không                | Khoa Nhi                           | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 83,5                                      |         |
| 7   | 07  | Hồ Nguyễn Thiên Luân | 20/04/1999            |            | Ân Đức - Hoài Ân<br>- Bình Định              | Không                | Khoa Khám<br>bệnh                  | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 88                                        |         |
| 8   | 08  | Võ Hương Ly          |                       | 03/06/1999 | Hoài Thanh - Hoài<br>Nhơn - Bình Định        | Không                | Khoa Xét<br>Nghịệm                 | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 76                                        |         |
| 9   | 09  | Hồ Quang Mến         | 20/03/1999            |            | Mỹ Đức - Phù Mỹ<br>- Bình Định               | Không                | Khoa Nội tim<br>mạch - Lão<br>khoa | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 77                                        |         |
| 10  | 10  | Nguyễn Văn Minh      | 18/12/1997            |            | Hoài Thanh Tây -<br>Hoài Nhơn - Bình<br>Định | Không                | Khoa Nhi                           | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 54                                        |         |
| 11  | 11  | Võ Thị Kim Mơ        |                       | 12/09/1999 | Hoài Châu Bắc -<br>Hoài Nhơn - Bình<br>Định  | Không                | Khoa Phục<br>hồi chức năng         | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 84                                        |         |
| 12  | 12  | Trương Thị Úc Mỹ     |                       | 10/04/1999 | Mỹ An - Phù Mỹ -<br>Bình Định                | Không                | Khoa Phụ sản                       | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 90                                        |         |

| STT | SBD | Họ và tên                | Ngày, tháng, năm sinh |            | Quê quán<br>(xã - huyện - tỉnh)            | Đối tượng<br>ưu tiên | Đăng ký dự tuyển                                     |                    |                                          |                           | Điểm thi<br>Nghệ<br>vụ<br>chuyên<br>ngành | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------|-----------------------|------------|--------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------|--------------------|------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------|---------|
|     |     |                          | Nam                   | Nữ         |                                            |                      | Đơn vị dự<br>tuyển                                   | Vị trí dự<br>tuyển | Chức<br>danh<br>nghề<br>nghệ<br>dự tuyển | Mã số<br>CDNN dự<br>tuyển |                                           |         |
| 13  | 13  | Đặng Huỳnh Nguyên        | 28/10/1998            |            | Hoài Hảo - Hoài<br>Nhơn - Bình Định        | Không                | Khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh -<br>Thăm dò chức<br>năng | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 90                                        |         |
| 14  | 14  | Nguyễn Dương Đạt<br>Nhân | 07/02/1999            |            | Bồng Sơn - Hoài<br>Nhơn - Bình Định        | Không                | Khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh -<br>Thăm dò chức<br>năng | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 96                                        |         |
| 15  | 15  | Trương Thành Phúc        | 05/04/1999            |            | Hoài Hương -<br>Hoài Nhơn - Bình<br>Định   | Không                | Khoa Phụ sản                                         | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 97,5                                      |         |
| 16  | 16  | Trần Văn Quang           | 13/07/1999            |            | Giang Hải - Phú<br>Lộc - Thừa Thiên<br>Huế | Không                | Khoa Ngoại<br>chấn thương -<br>Thần kinh             | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 97                                        |         |
| 17  | 17  | Huỳnh Thị Thanh<br>Tâm   |                       | 23/03/1998 | Ân Thạnh<br>- Hoài Ân -<br>Bình Định       | Không                | Khoa Truyền<br>nhiễm                                 | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 98                                        |         |
| 18  | 18  | Đặng Văn Tính            | 10/02/1999            |            | Mỹ Phong - Phù<br>Mỹ - Bình Định           | Không                | Khoa Ngoại<br>chấn thương -<br>Thần kinh             | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                | 97,5                                      |         |
| 19  | 19  | Nguyễn Ánh Tuyết         |                       | 05/09/1999 | Hoài Hương -<br>Hoài Nhơn - Bình<br>Định   | Không                | Khoa Xét<br>Nghiệm                                   | Bác sĩ đa<br>khoa  | Bác sĩ<br>hạng III                       | V.08.01.03                |                                           | Bỏ thi  |

| STT | SBD | Họ và tên             | Ngày, tháng, năm sinh |            | Quê quán<br>(xã - huyện - tỉnh)    | Đối tượng<br>ưu tiên | Đăng ký dự tuyển                            |                    |                                          |                           | Điểm thi<br>Nghệ<br>vụ<br>chuyên<br>ngành | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-----------------------|------------|------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------|--------------------|------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------|---------|
|     |     |                       | Nam                   | Nữ         |                                    |                      | Đơn vị dự<br>tuyển                          | Vị trí dự<br>tuyển | Chức<br>danh<br>nghề<br>nghệ<br>dự tuyển | Mã số<br>CDNN dự<br>tuyển |                                           |         |
| 20  | 20  | Huỳnh Thị Phương Thảo |                       | 02/06/1998 | Hoài Tân - Hoài Nhơn - Bình Định   | Không                | Khoa Nội Tổng hợp                           | Bác sĩ đa khoa     | Bác sĩ hạng III                          | V.08.01.03                | 75,5                                      |         |
| 21  | 21  | Lê Hoàng Thu          |                       | 18/08/2000 | Tam Quan - Hoài Nhơn - Bình Định   | Không                | Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng | Bác sĩ đa khoa     | Bác sĩ hạng III                          | V.08.01.03                | 94                                        |         |
| 22  | 22  | Trần Hữu Tri          | 25/06/1995            |            | An Hòa - An Lão - Bình Định        | Không                | Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc           | Bác sĩ đa khoa     | Bác sĩ hạng III                          | V.08.01.03                |                                           | Bỏ thi  |
| 23  | 23  | Nguyễn Đình Văn       | 05/09/1999            |            | Hoài Hương - Hoài Nhơn - Bình Định | Không                | Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng | Bác sĩ đa khoa     | Bác sĩ hạng III                          | V.08.01.03                | 64,5                                      |         |
| 24  | 24  | Trần Thị Thúy Vân     |                       | 11/11/1994 | Tam Quan - Hoài Nhơn - Bình Định   | Không                | Khám bệnh                                   | Bác sĩ đa khoa     | Bác sĩ hạng III                          | V.08.01.03                | 80                                        |         |
| 25  | 25  | Phạm Nguyễn Như Ý     |                       | 15/04/1996 | Hoài Hương - Hoài Nhơn - Bình Định | Không                | Khoa Phục hồi chức năng                     | Bác sĩ đa khoa     | Bác sĩ hạng III                          | V.08.01.03                | 96                                        |         |

**Tổng danh sách: 25 thí sinh**